



BÀI 6:

CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN VÀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

PGS.TS. Vũ Văn Hân
Đại học Kinh tế quốc dân



TÌNH HUỐNG KHỞI ĐỘNG

- Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa trải qua hai giai đoạn phát triển là chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh và chủ nghĩa tư bản độc quyền.
- Những nguyên nhân nào dẫn tới bước chuyển giai đoạn nói trên?
- Về mặt kinh tế, giai đoạn độc quyền có những đặc điểm gì khác biệt. Cơ chế kinh tế ở đây có khác với giai đoạn tự do cạnh tranh hay không?



Nghiên cứu bài này sẽ giúp chúng ta hiểu rõ được những vấn đề nói trên.



MỤC TIÊU

- Hiểu nguyên nhân của bước chuyển giai đoạn từ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa tư bản độc quyền và độc quyền nhà nước.
- Hiểu những đặc điểm kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền.
- Hiểu bản chất, nguyên nhân ra đời, phát triển; các hình thức biểu hiện và cơ chế kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.

EDUTOP
NEU - EDUTOP
NEU - EDUTOP
NEU - EDUTOP



NỘI DUNG

- 1 Bước chuyển giai đoạn từ CNTB tự do cạnh tranh sang CNTB độc quyền
- 2 Năm đặc điểm kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền
- 3 Biểu hiện sự hoạt động của quy luật giá trị và quy luật giá trị thặng dư trong giai đoạn độc quyền
- 4 Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước



1. BƯỚC CHUYỂN GIAI ĐOẠN TỪ CNTB CẠNH TRANH TỰ DO SANG CNTB ĐỘC QUYỀN

- Logic của sự phát triển:
Tự do cạnh tranh → Tích lũy tư bản → Tích tụ, tập trung tư bản → Tích tụ sản xuất → Ra đời các tổ chức độc quyền.
- Lịch sử diễn ra bước chuyển:
Những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX:
 - Khoa học kỹ thuật phát triển nhanh.
 - Khủng hoảng kinh tế.
 - Cạnh tranh khốc liệt.
 - Các quy luật kinh tế của chủ nghĩa tư bản.
 - Sự phát triển mạnh mẽ của các công ty cổ phần và quan hệ tín dụng.





2. NĂM ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN

- Tích tụ sản xuất rất cao dẫn tới hình thành các tổ chức độc quyền.
- Sự xuất hiện của tư bản tài chính và vai trò của nó.
- Xuất khẩu tư bản trở nên phổ biến.
- Sự phân chia thế giới về mặt kinh tế.
- Sự phân chia thế giới về lãnh thổ giữa các cường quốc.





2.1. TÍCH TỤ SẢN XUẤT RẤT CAO DẪN TỚI HÌNH THÀNH CÁC TỔ CHỨC ĐỘC QUYỀN

- Biểu hiện của tích tụ sản xuất:
 - Tỷ trọng các doanh nghiệp lớn trong tổng doanh nghiệp tăng lên.
 - Lượng tư bản cố định ngày càng tập trung vào các doanh nghiệp lớn.
 - Lượng sản phẩm do các doanh nghiệp lớn sản xuất ra so với tổng sản phẩm xã hội ngày càng tăng.
- Tích tụ sản xuất cao → hình thành các tổ chức độc quyền là vì:
 - Khi sản xuất tích tụ cao, quy mô doanh nghiệp lớn → hạn chế bớt cạnh tranh. Nếu cạnh tranh nổ ra, sức phá hoại lớn → Xu hướng thoả hiệp giữa các doanh nghiệp lớn.
 - Sự thoả hiệp này sẽ dễ hơn so với khi sản xuất còn phân tán.



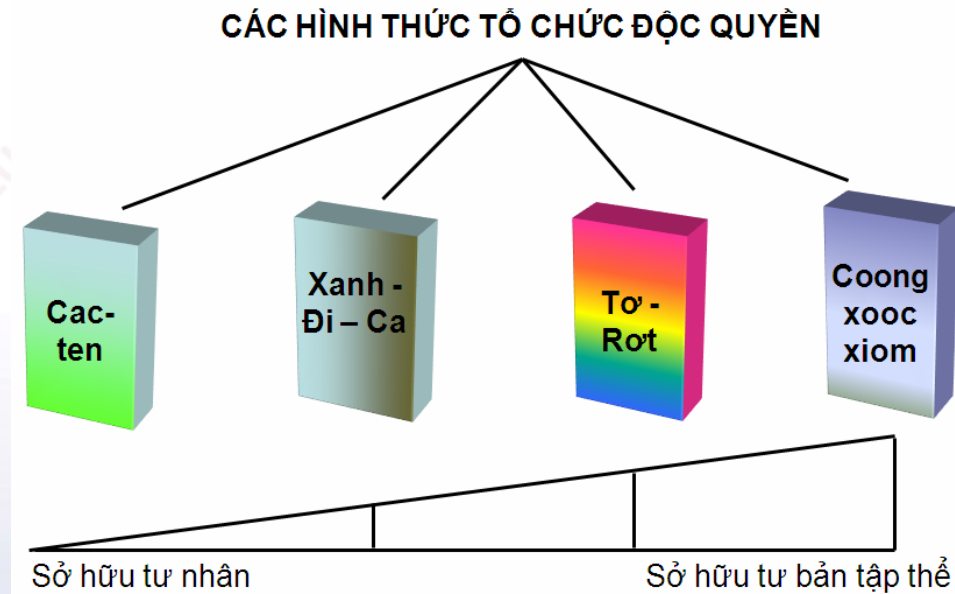
2.1. TÍCH TỤ SẢN XUẤT RẤT CAO DẪN TỚI HÌNH THÀNH CÁC TỔ CHỨC ĐỘC QUYỀN

- Tổ chức độc quyền là gì?

Những doanh nghiệp lớn hoặc những tập đoàn kinh tế mạnh nắm trong tay phần lớn việc sản xuất hoặc tiêu thụ một loại sản phẩm, nhờ đó có thể hạn chế bớt cạnh tranh, định đoạt giá cả thị trường và thu được lợi nhuận độc quyền cao.

- Các hình thức tổ chức của các tổ chức độc quyền:

- Các ten;
- Xanh đi ca;
- Tờ rớt;
- Côn xoóc xi om;
- Công grô mê rớt;
- ...





2.1. TÍCH TỤ SẢN XUẤT RẤT CAO DẪN TỚI HÌNH THÀNH CÁC TỔ CHỨC ĐỘC QUYỀN

Những biểu hiện mới:

- Sự hình thành các tổ chức độc quyền đa ngành, gồm hàng trăm doanh nghiệp với nhiều ngành, ở nhiều nước.
- Sự xuất hiện ngày nhiều những công ty vừa và nhỏ. Chúng có vai trò ngày càng quan trọng trong nền kinh tế, nhất là trong những ngành mới: tin học, chất dẻo, điện tử...
- Doanh nghiệp vừa và nhỏ ngày càng nhiều là vì:
 - Yêu cầu gia công của các doanh nghiệp lớn tăng lên.
 - Doanh nghiệp vừa và nhỏ rất nhạy cảm và ứng phó kịp thời với những thay đổi của sản xuất và thị trường; dễ đổi mới trang thiết bị; có thể kết hợp nhiều loại kỹ thuật; nếu bị phá sản thì thiệt hại cũng nhỏ.



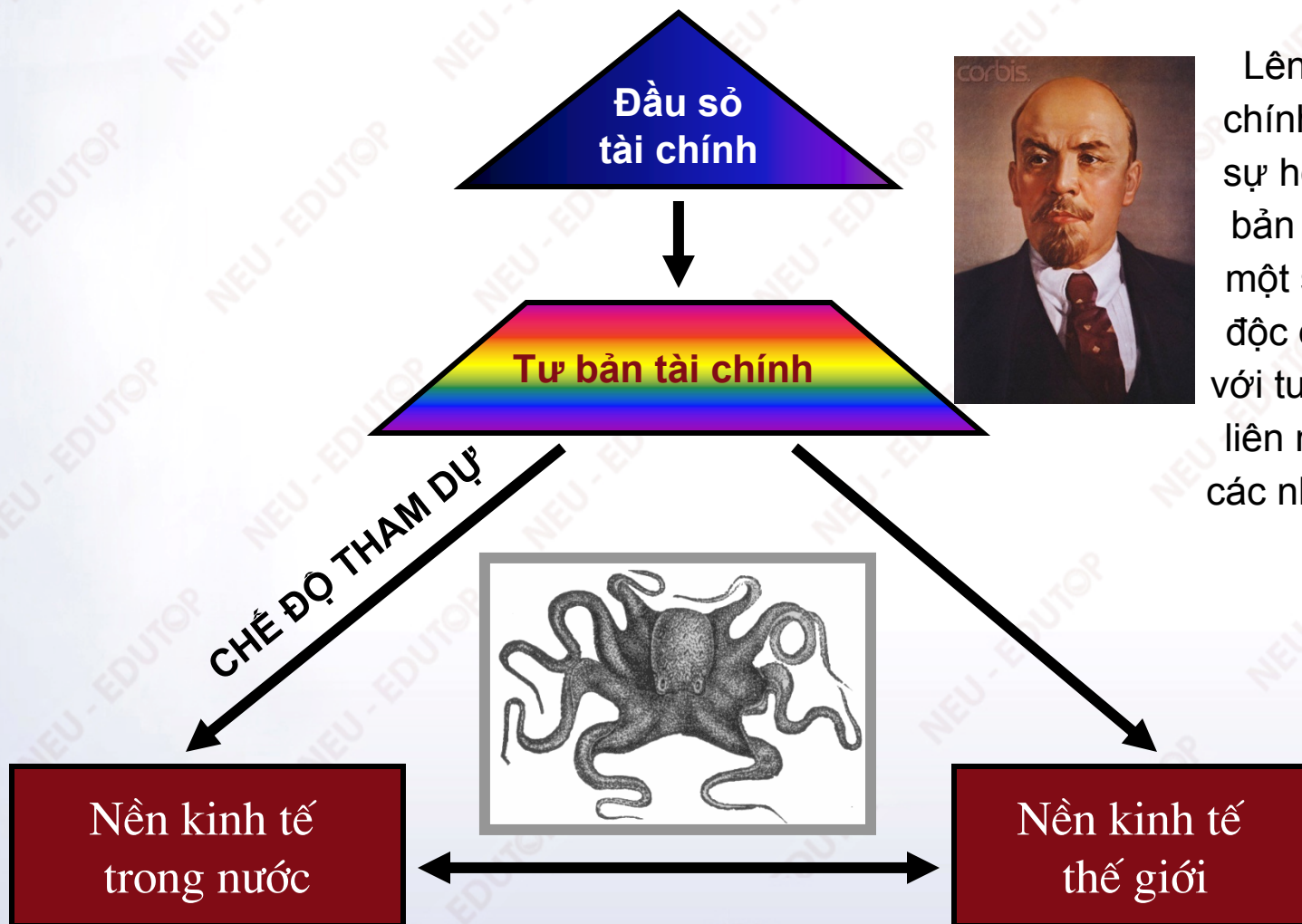


2.2. SỰ XUẤT HIỆN CỦA TƯ BẢN TÀI CHÍNH VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ

- Sự hình thành tư bản tài chính
 - Độc quyền hoá trong công nghiệp → nhu cầu nhận gửi và cho vay của ngân hàng tăng lên → Cần có những ngân hàng lớn.
 - Cạnh tranh trong ngành ngân hàng → những ngân hàng nhỏ bị lệ thuộc hoặc trở thành chi nhánh của những ngân hàng lớn → quy mô ngân hàng càng lớn hơn → Những ngân hàng độc quyền.
- Ngân hàng xâm nhập vào công nghiệp.
- Công nghiệp xâm nhập vào ngân hàng.
- Sự xâm nhập lẫn nhau giữa các tổ chức độc quyền công nghiệp và ngân hàng → hình thành tư bản tài chính.
- Khái niệm tư bản tài chính.
- Vai trò của tư bản tài chính: thống trị nền kinh tế thông qua “chế độ tham dự”.



2.2. SỰ XUẤT HIỆN CỦA TƯ BẢN TÀI CHÍNH VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ



Lênin: "Tư bản tài chính là kết quả của sự hợp nhất giữa tư bản ngân hàng của một số ít ngân hàng độc quyền lớn nhất, với tư bản của những liên minh độc quyền các nhà công nghiệp".



BIỂU HIỆN MỚI CỦA TƯ BẢN TÀI CHÍNH

- Phạm vi liên kết và xâm nhập vào nhau giữa tư bản ngân hàng và công nghiệp được mở rộng ra nhiều ngành, hình thành các tập đoàn tư bản tài chính dưới các hình thức một tổ hợp theo kiểu công – nông – thương – tín – dịch vụ hay công nghiệp quân sự - dịch vụ quốc phòng... Nội dung liên kết đa dạng, phức tạp hơn.
- Cơ chế thống trị của tư bản tài chính: Phát hành nhiều cổ phiếu mệnh giá nhỏ để nhiều người có thể mua được.
- Cùng với “chế độ tham dự” là “chế độ uỷ nhiệm”. Quyền hành ngày càng tập trung vào những đại cổ đông.



2.3. XUẤT KHẨU TƯ BẢN TRỞ NÊN PHỔ BIẾN

- Khái niệm: Xuất khẩu giá trị (đầu tư tư bản) ra nước ngoài nhằm chiếm đoạt giá trị thặng dư và các nguồn lợi nhuận khác ở nước ngoài.
- Nguyên nhân:
 - Những nước phát triển có “tư bản thừa” so với nơi đầu tư có lợi hơn.
 - Nhiều nước kém phát triển lại thiếu tư bản; giá nguyên vật liệu, đất đai; lương lại thấp → hấp dẫn đầu tư.



Đầu tư trực tiếp thông qua xây dựng nhà xưởng tại nước được đầu tư



Cho vay để lấy lãi

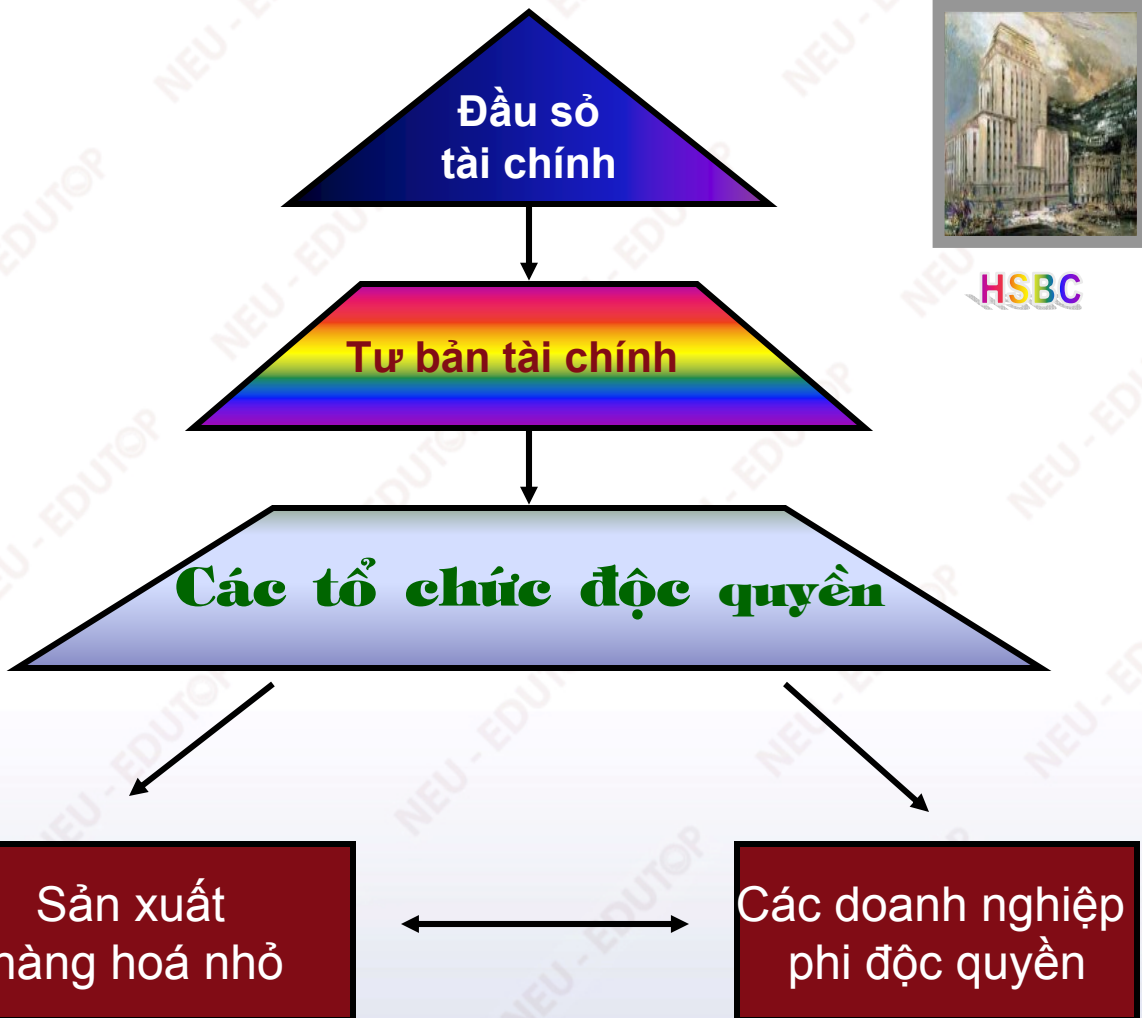


2.3. XUẤT KHẨU TƯ BẢN TRỞ NÊN PHỔ BIẾN

- Hình thức xuất khẩu tư bản:
 - Đầu tư trực tiếp (FDI);
 - Đầu tư gián tiếp (ODA).
- Những biểu hiện mới:
 - Gần đây dòng đầu tư chảy qua lại giữa các nước phát triển: Nhật → Mỹ và Tây Âu; Tây Âu → Mỹ, do cách mạng khoa học công nghệ.
 - Chủ thể xuất khẩu tư bản: Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn, đặc biệt đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Những năm 90 thế kỷ XX, TNCs chiếm 90% luồng vốn FDI.
 - Hình thức xuất khẩu đa dạng, kết hợp xuất khẩu với buôn bán hàng hoá, dịch vụ, chất xám.
 - Tính áp đặt theo kiểu thực dân được thay bằng nguyên tắc cùng có lợi.



CẤU TRÚC CỦA NỀN KINH TẾ TRONG GIAI ĐOẠN ĐỘC QUYỀN.





BÀI TẬP TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nguyên nhân của bước chuyển giai đoạn từ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa tư bản độc quyền?
2. Năm đặc điểm kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền? Biểu hiện mới của từng đặc điểm là gì?



3. BIỂU HIỆN SỰ HOẠT ĐỘNG CỦA QUY LUẬT GIÁ TRỊ VÀ QUY LUẬT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG GIAI ĐOẠN ĐỘC QUYỀN

3.1. Biểu hiện sự hoạt động của quy luật giá trị trong giai đoạn độc quyền

3.1. Biểu hiện sự hoạt động của quy luật giá trị thặng dư trong giai đoạn độc quyền



3.1. BIỂU HIỆN SỰ HOẠT ĐỘNG CỦA QUY LUẬT GIÁ TRỊ TRONG GIAI ĐOẠN ĐỘC QUYỀN

- Giai đoạn tự do cạnh tranh, giá trị hàng hóa chuyển hoá thành giá cả sản xuất. Giá cả thị trường lên xuống xoay quanh giá cả sản xuất.
- Giai đoạn độc quyền, giá trị chuyển hoá thành giá cả độc quyền.

Giá cả độc quyền = $k + p + p_{sn}$ do độc quyền mà có

- Có giá cả độc quyền cao và giá cả độc quyền thấp.
- Sự hoạt động của quy luật giá trị có biểu hiện là: Giá cả thị trường lên xuống xoay quanh giá cả độc quyền.



3.2. BIỂU HIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA QUY LUẬT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG GIAI ĐOẠN ĐỘC QUYỀN

- Giai đoạn tự do cạnh tranh, quy luật giá trị thặng dư biểu hiện thành quy luật tỷ suất lợi nhuận bình quân.
- Giai đoạn độc quyền, quy luật giá trị thặng dư biểu hiện thành quy luật lợi nhuận độc quyền cao.

$$P_{\text{độc quyền cao}} = P + P_{s/n} \text{ do độc quyền mà có}$$



4. CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

4.1. Bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước

4.2. Nguyên nhân ra đời và phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước

4.3. Những hình thức biểu hiện của chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước

4.4. Cơ chế kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước

4.5. Những biểu hiện mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước

4.1. BẢN CHẤT CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

- Sự liên kết về con người giữa các tổ chức độc quyền và bộ máy nhà nước tư sản.
- Nhà nước quản lý nền kinh tế.
- Hình thức vận động mới của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.



4.2. NGUYÊN NHÂN RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

- Sự phát triển cao của LLSX xã hội.
- Sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật.
- Những mâu thuẫn nội tại của PTSX tư bản chủ nghĩa.
- Quan hệ kinh tế quốc tế mở rộng, nhiều vấn đề có tính toàn cầu, phải có giải quyết của Nhà nước.



Sự phối hợp của nhà nước giữa các quốc gia tư bản độc quyền để điều hoà mâu thuẫn.



4.3. HÌNH THỨC BIỂU HIỆN CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

- Quốc hữu hóa các doanh nghiệp tư nhân.
- Xây dựng mới các doanh nghiệp nhà nước.
- Hình thành thị trường nhà nước.
- Nhà nước định hướng sự phát triển, quản lý và điều tiết nền kinh tế bằng hệ thống công cụ, chính sách vĩ mô.



4.4. CƠ CHẾ KINH TẾ CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

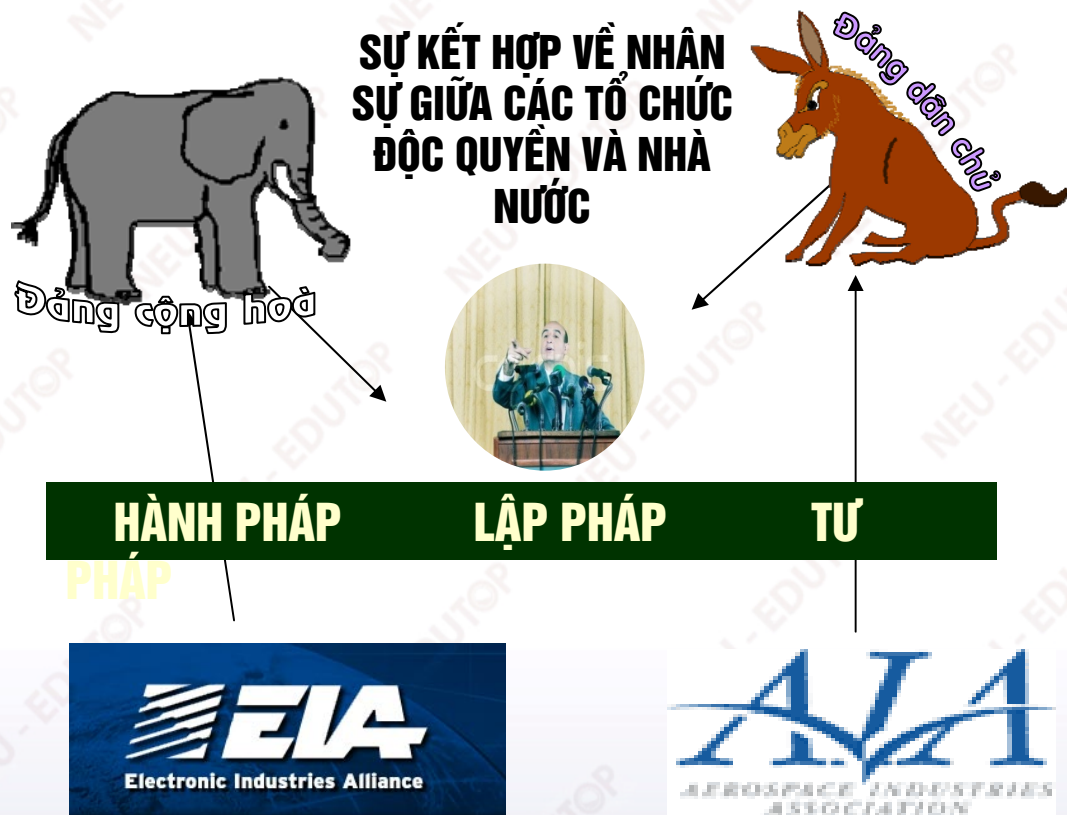
Cơ chế có tính hỗn hợp:

- Cơ chế thị trường tự do điều tiết qua quan hệ cung cầu và giá cả thị trường.
- Các tổ chức độc quyền điều tiết qua giá cả độc quyền.
- Nhà nước điều tiết qua luật pháp, kế hoạch hóa, các chính sách vĩ mô.

4.5. BIỂU HIỆN MỚI CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

Vai trò kinh tế của Nhà nước ngày càng trở nên quan trọng.

- Mục tiêu điều tiết kinh tế của nhà nước là: Khắc phục những khuyết tật của cơ chế thị trường, tạo ra sự ổn định để tăng trưởng và phát triển.
- Bộ máy điều tiết bao gồm: cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp.
- Công cụ điều tiết: hành chính, pháp luật, kế hoạch, chính sách và các đòn bẩy kinh tế.



Để điều tiết nền kinh tế



4.5. BIỂU HIỆN MỚI CỦA CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

- Phương thức điều tiết: mềm dẻo, linh hoạt hơn. Điều tiết bằng chương trình, kế hoạch; bằng quan hệ thị trường qua hợp đồng, hỗ trợ các ngành truyền thống và các ngành mũi nhọn, công nghệ cao.
- Nổi bật là Nhà nước thực hiện các chính sách xã hội: hỗ trợ thất nghiệp, hỗ trợ người nghèo, người già cả neo đơn; điều tiết mức thu nhập...



Thất nghiệp và bất bình đẳng



BÀI TẬP TỰ NGHIÊN CỨU

1. Bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền - Nhà nước.
2. Nguyên nhân ra đời và phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền - Nhà nước.
3. Những biểu hiện mới của chủ nghĩa tư bản độc quyền – Nhà nước.
4. Hãy phân tích ý kiến sau đây:

“Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước không phải là phương thức sản xuất mới cao hơn chủ nghĩa tư bản... Nó là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ nhất cho CNXH; là phòng chờ đi vào CNXH. Giữa nó và CNXH không có khoảng trung gian nào ngăn cách”.



GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

- Bước chuyển từ CNTB tự do cạnh tranh sang CNTB độc quyền và độc quyền nhà nước là một tất yếu do sự phát triển cao của LLSX xã hội.
- CNTB độc quyền có 5 đặc điểm kinh tế cơ bản:
 - Tích tụ sản xuất cao dẫn tới sự hình thành các tổ chức độc quyền;
 - Sự xuất hiện của tư bản tài chính;
 - Xuất khẩu tư bản trở nên phổ biến;
 - Sự phân chia thế giới về mặt kinh tế;
 - Sự phân chia thế giới về mặt lãnh thổ.
- Sự xuất hiện của CNTB độc quyền nhà nước không phải là một phương thức sản xuất mới cao hơn CNTB ra đời. Nó chỉ là một giai đoạn - có thể là giai đoạn cao nhất của CNTB.
- Cơ chế kinh tế của CNTB độc quyền nhà nước có tính hỗn hợp. Nó bao hàm cả sự điều tiết của thị trường tự do; sự điều tiết của các tổ chức độc quyền và sự điều tiết của Nhà nước. Trong đó vai trò của Nhà nước tự sản ngày càng trở nên đặc biệt quan trọng.



TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

- Vào khoảng những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX phương thức sản xuất TBCN có bước chuyển giai đoạn: chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh chuyển sang chủ nghĩa tư bản độc quyền và độc quyền - nhà nước.
- Bước chuyển trên là một tất yếu do sự phát triển cao của lực lượng sản xuất xã hội.
- Theo V.I.Lênin chủ nghĩa tư bản độc quyền có năm đặc điểm kinh tế.
- Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là sự liên kết giữa các tổ chức độc quyền với bộ máy nhà nước tư sản, nhằm phục vụ lợi ích kinh tế của các tổ chức độc quyền và khắc phục những khó khăn của chủ nghĩa tư bản.
- Nó trở thành phổ biến từ giữa những năm 50 của thế kỷ XX.
- Sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước cũng là một tất yếu do lực lượng sản xuất có tính xã hội hóa cao.
- Cơ chế kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước có tính hỗn hợp. Trong đó, vai trò của nhà nước trở nên cực kỳ quan trọng.



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1

Đặc điểm quan trọng nhất của CNTB độc quyền là:

- a. tích tụ sản xuất cao dẫn tới sự thành các tổ chức độc quyền.
- b. sự xuất hiện của tư bản tài chính.
- c. xuất khẩu tư bản.
- d. sự phân chia thế giới về kinh tế dẫn tới sự phân chia thế giới về mặt lãnh thổ.

Trả lời:

- Đáp án đúng là: a. tích tụ sản xuất cao dẫn tới sự thành các tổ chức độc quyền.
- Giải thích: Sự thống trị của các tổ chức độc quyền là đặc điểm bao trùm, quán xuyến các đặc điểm khác.



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2

Có thể khái quát bản chất của Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là:

- a. một phương thức sản xuất mới cao hơn CNTB.
- b. một chính sách trong giai đoạn độc quyền của CNTB.
- c. một quan hệ kinh tế, chính trị, xã hội.
- d. sự thống trị của nhà nước tư sản và các tổ chức độc quyền.

Trả lời:

- Đáp án đúng là: c. sự thống trị của nhà nước tư sản và các tổ chức độc quyền
- Giải thích: CNTB độc quyền nhà nước là sự thống nhất của ba quá trình gắn bó chặt chẽ:
 - Tăng cường sức mạnh của các tổ chức độc quyền;
 - Tăng cường vai trò can thiệp của Nhà nước vào kinh tế;
 - Kết hợp sức mạnh kinh tế của các tổ chức độc quyền với sức mạnh chính trị của Nhà nước, trong đó bộ máy nhà nước phụ thuộc vào các tổ chức độc quyền.



BÀI TẬP TỰ LUẬN

Hãy phân tích ý kiến sau đây: “CNTB độc quyền nhà nước không phải là phương thức sản xuất mới cao hơn CNTB... Nó là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ nhất cho CNXH; là phòng chờ đi vào CNXH. Giữa nó và CNXH không có khoảng trung gian nào ngăn cách”.

Gợi ý:

- Khẳng định CNTB độc quyền nhà nước chỉ là một giai đoạn phát triển cao nhất của phương thức sản xuất TBCN.
- Cơ sở vật chất kỹ thuật của CNTB độc quyền nhà nước là nền đại công nghiệp cơ khí, rất phát triển.
- Những mâu thuẫn của CNTB ở giai đoạn độc quyền nhà nước hết sức gay gắt.